TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST- DS	*TP. Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2022/TLST- DS ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Công ty TNHH ĐL;

Địa chỉ: Số 331, tổ 04, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô Quang Đ – Chức vụ: Giám đốc.

1.2. Bị đơn: Anh Phạm Hữu N, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Số nhà 40/4, ngõ 01, đường NTN, tổ 15, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ông Nguyễn Bá K, sinh năm 1961;

Nơi cư trú: Số nhà ¼, ngõ 155, đường Lý Thường Kiệt, tổ 04, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1.3.2. Chị Lê Thị X, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số nhà 40/4, ngõ 01, đường NTN, tổ 15, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1.3.3. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Số nhà 37, ngõ 115, đường LTK, tổ 05, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1.3.4. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: Số nhà 10, đường NVS, tổ 03, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với quyền sử dụng 82,5m^2 đất và tài sản trên đất tại thửa số 331, tờ bản đồ số 10, địa chỉ: tổ 4, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Giấy chuyển nhượng ngày 23/8/2011 của Công ty TNHH Hiền Kỳ A và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/5/2020 giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Hữu N, chị Lê Thị X.

2.2. Công ty TNHH ĐL trả lại cho anh Phạm Hữu N, chị Lê Thị X số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng 82,5m^2 đất thửa đất 331, tờ bản đồ số 10, địa chỉ: Tổ 04, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình là 78.000.000 đồng và bồi thường cho Phạm Hữu N, chị Lê Thị X giá trị tài sản trên đất là 272.000.000 đồng. Tổng số tiền Công ty TNHH ĐL phải thanh toán cho anh Phạm Hữu N, chị Lê Thị X là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày 17/4/2023. Công ty TNHH ĐL đã thanh toán xong cho anh Phạm Hữu N, chị Lê Thị X vào ngày 12/4/2023.

2.3. Anh Phạm Hữu N, chị Lê Thị X có trách nhiệm bàn giao trả lại cho Công ty TNHH ĐL quyền sử dụng 82,5m^2 đất và toàn bộ tài sản trên đất, thửa đất 331, tờ bản đồ số 10, địa chỉ: Tổ 04, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Giấy chuyển nhượng ngày 23/8/2011 của Công ty TNHH Hiền Kỳ A. Thời hạn bàn giao vào ngày 17/4/2023.

2.4. Về án phí và chi phí tố tụng:

2.4.1. Anh Phạm Hữu N tự nguyện nộp 8.750.000.000 đồng (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty TNHH ĐL số tiền 9.200.000 đồng (chín triệu hai trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001283 ngày 08/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2.4.2. Công ty TNHH ĐL tự nguyện nộp cả chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Công ty TNHH ĐL đã nộp xong chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định 33/2020/NĐ- CP, Điều 7 được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Luật thi hành án dân sự sửa đổi năm 2014 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bởi Điều 4 Nghị định 62/2015/NĐ - CP về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh